TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 238/2022/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 26 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 388/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1992;

Nơi ĐKHKTT: Xóm 6, xã QH, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 9, xã QV, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Lê Đình K, sinh năm 1989;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Xóm 6, xã QH, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị T và anh Lê Đình K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Giao con chung Lê Đình P, sinh ngày 11/10/2016 cho anh Lê Đình K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Lê Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Đình K mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng), kể từ tháng 12/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị Lê Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Lê Đình K đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận: Chị Lê Thị T trí chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000070 ngày 14/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Hậu (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA.

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Lâm (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA.

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm